

Bản án số: 123/2017/HSST

Ngày: 14 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phương Ngọc Thuyên

2. Bà Lục Thanh Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2017/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Lường Thị C, sinh ngày 16/01/1967; tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn B, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề N: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lường Văn Đ (Đã chết) và bà Vi Thị T, sinh năm 1934; có chồng: Vi Văn K (Bị hại trong vụ án) và có 02 con, con lớn sinh năm 1997; con nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/9/2017 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Ngô Thị Thanh H** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người bị hại: Ông **Vi Văn K**, sinh năm 1967 (Đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh **Vi Văn L1**, sinh năm 1997 và chị **Vi Thị N**, sinh năm 1999; cùng trú tại: Thôn B, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Đều có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Năm 1996, Lường Thị C kết hôn với Vi Văn K, sống chung ở thôn B, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Từ năm 2013, ông Vi Văn K thường xuyên uống rượu say về nhà nhiều lần chửi bới, đánh đập vợ, con, nhiều lần đã được đại diện chính quyền địa phương (Ủy ban nhân dân xã X) đến nhà can thiệp nhắc nhở, nhưng ông K vẫn tiếp tục uống rượu về nhà cãi chửi vợ con.

Khoảng 15 giờ ngày 26/8/2017, Lường Thị C đang ở trong nhà, còn Vi Thị N là con gái ông K ở ngoài sân và xin tiền ông K 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) để chi tiêu. Ông K không cho và chửi chị N. Hai người cãi nhau. Sau đó, ông Vi Văn K vào trong bếp lấy 01 (một) con dao quắm tra cán gỗ, cả cán và lưỡi dao dài 1,30 m ra sân, đánh sổng dao trúng vào bắp tay trái của chị N. Lường Thị C ở trong nhà nhìn thấy liền can ngăn. Vi Văn K để con dao quắm tại thềm hiên nhà và đi vào nhà tiến đến gần chỗ chị Lường Thị C ngồi và dùng tay phải nắm 01 (một) phát vào vùng thái dương phải của chị C. Vi Thị N thấy bố đánh mẹ đã nhặt lấy con dao quắm chạy rẽ xuống đường mòn bờ suối dưới nhà được khoảng 16,2 m thì ông K chạy vào bếp cầm lấy chiếc cào cỏ có 07 răng nhọn bằng sắt dài 39 cm, mỗi răng đường kính một đầu dài 3,5 cm, cán bằng tre dài 1,20 m đuổi theo, đến đường mòn suối Pe Xăng thì đuổi kịp.

Ông Vi Văn K cầm chiếc cào cỏ đánh chị N. Lường Thị C chạy theo thì thấy chị Vi Thị N bị đánh đang nằm ngửa cạnh đường, ông K hai tay cầm chiếc cào cỏ đè lên nên bụng chị N. Thấy vậy, C lao vào giằng lấy cào cỏ và nói “bỏ ra được không”, thì K nói: “Đề tôi đánh đũa này chết”. Hai người giằng co và C lấy được chiếc cào cỏ và đẩy K ngã ngửa về phía sau, C cũng ngã về phía sau dựa vào tà ly cạnh đường, tay C vẫn cầm chiếc cào cỏ. Thấy Vi Văn K vùng dậy hai tay đè lên chân Lường Thị C và chị Vi Thị N. Lường Thị C dùng chiếc cào cỏ đánh 01 (một) nhát trúng vào vùng trán đỉnh thái dương phải làm ông K ngã ngửa ra mặt đất, C vùng dậy đánh 01 đến 02 nhát trúng vào vùng trán thái dương phải ông K làm cho K nằm im bất tỉnh. Lúc này N hoảng sợ chạy về nhà. Lường Thị C quay về nhà và báo tin cho hai người con biết ông Vi Văn K đã chết. Vi Văn L1 về nhà báo mọi người cùng làng xóm đến đưa xác ông K về nhà, khi L1 khám nghiệm xác nạn nhân phát hiện tại vùng đầu ông K có nhiều vết thương bị đánh nhưng không nói ra cho ai biết, cho đến khi gia đình tổ chức đám tang theo phong tục tập quán và chôn cất xác nạn nhân được mấy ngày sau. Vì lo sợ, Lường Thị C tự kể lại sự việc dùng cào cỏ đánh chết ông K ở cạnh đường mòn cho mọi người trong nhà biết, đến ngày 30/8/2017, Lường Thị C ra Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn đầu thú (Bút lục: số 07, 08 và 118 đến 153).

Ngày 31/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã Quyết định khai quật mộ tử thi: Vi Văn K tại vườn đồi đằng sau nhà của gia đình thuộc thôn B, xã X, tỉnh Lạng Sơn để làm rõ nguyên nhân chết (Bút lục: số 38, 43, 40).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 111/2017/TT ngày 05/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận: “Vi Văn K, sinh năm 1967, trú tại: Thôn B, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng trán thái dương bên phải do vật nhọn (Bút lục số 59, 60)”.

Tại Cáo trạng số: 111/VKS-P1 ngày 06/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lường Thị C về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”, theo quy định tại khoản 1 Điều 95 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Thị C phạm tội “Giết người

trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 95 điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Thị C từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Phần dân sự: Đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu, nên không xem xét. Bị cáo phải chịu án phí.

Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cào cỏ và 01 con dao quắm.

Người bào chữa cho bị cáo cũng có ý kiến cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nhưng đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ; người phạm tội tự thú, quy định tại điểm o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Thị C 12 tháng tù cho hưởng án treo, miễn án phí cho bị cáo vì là hộ nghèo. Bị cáo không có ý kiến bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến tranh luận, bị cáo đã nói ra hành vi phạm tội của mình trong gia đình, được mọi người động viên nên mới ra Công an đầu thú, do vậy không được áp dụng tình tiết tự thú. Người bào chữa không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ý kiến người đại diện hợp pháp của bị hại là hai con của bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo Lương Thị C tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản về việc người phạm tội ra đầu thú ngày 30/8/2017, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Từ năm 2013, ông Vi Văn K thường xuyên uống rượu say về nhà nhiều lần chửi bới, đánh đập vợ, con, có lần đã được đại diện chính quyền địa phương đến nhà can thiệp nhắc nhở nhiều lần, nhưng ông K vẫn tiếp diễn. Khoảng 15 giờ ngày 26/8/2017, ông Vi Văn K đi uống rượu về nhà và có mâu thuẫn với con gái là Vi Thị N. Vi Văn K đã dùng dao quắm tra cán gỗ, chém sòng dao vào tay chị N, sau đó vào nhà đâm vào bên thái dương phải của bà Lương Thị C. Vi Thị N thấy vậy nên đã cầm con dao quắm bỏ chạy, ông Vi Văn K vào bếp lấy chiếc cào cỏ có răng nhọn bằng sắt đuổi theo. Đến đường mòn suối Pe Xanh thì đuổi kịp. Vi Văn K dùng chiếc cào sắt đè lên người chị Vi Thị N, thấy vậy bị cáo đã chạy đến giằng lấy chiếc cào, dùng chiếc cào cỏ đánh 01 (một) nhát trúng vào vùng trán đỉnh thái dương phải làm ông K ngã ngửa ra mặt đất, C vùng dậy đánh 01 đến 02 nhát trúng vào vùng trán thái dương phải ông K làm cho K nằm im bất tỉnh. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 111/2017/TT ngày 05/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận: “Vi Văn K, sinh năm 1967, trú tại:

thôn B, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng trán thái dương bên phải do vật nhọn”.

Xét thấy, đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Thị C đã phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” được quy định tại khoản 1 Điều 95 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lương Thị C là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi dùng bô cào có răng sắt nhọn, bỏ vào đầu người khác sẽ nguy hiểm tới tính mạng, nhưng vẫn cố tình thực hiện nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã chủ động đến Công an đầu thú. Người đại diện hợp pháp của người bị hại là hai người con của bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h; p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tới tính mạng, quyền được sống của người khác. Chỉ vì không kiềm chế được hành vi của bản thân mà bị cáo đã tước đoạt đi tính mạng của chồng mình. Do vậy, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo còn có hai con tuy đã thành niên nhưng chưa xây dựng gia đình vẫn ở chung với bị cáo, sau khi cân nhắc xem xét đối chiếu với Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao (Nghị quyết hướng dẫn áp dụng điều 60 của Bộ luật Hình sự về án treo) xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cũng không ảnh hưởng trong đấu tranh phòng chống tội phạm, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục phòng ngừa, để từ đó bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, trở thành người có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại (là các con của bị cáo) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết phần dân sự trong vụ án.

Về vật chứng: Xét thấy, 01 (một) cào cỏ cán bằng tre dài 1,20cm và 01 (một) con dao quắm dài 130cm liên quan đến việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo có đơn xin miễn án phí Hình sự cho rằng là hộ nghèo, tuy nhiên tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự quy định “Người bị kết án phải trả án phí theo quyết định của Tòa án” nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị C phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”.

Áp dụng khoản 1 Điều 95; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Thị C 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/12/2017. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cào cỏ (loại cào dùng cào cỏ, sơn) cán bằng tre dài 1,20cm và có phần lưỡi hình răng lược bằng kim loại, lưỡi cào dài 39cm, gồm có 07 (bảy) răng cào nhọn một đầu dài 09cm; đường kính một đầu là 3,5cm; đầu còn lại là 03cm.

- 01 (một) con dao quắm dài 130cm; phần cán gỗ dài 93cm; phần dao quắm bằng sắt dài 37cm.

(Các vật chứng nêu trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

3. Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lương Thị C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại. Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/12/2017).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp;
- PC81B, PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua đ/c);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã X, h. L;
- HCTP, KTNV&THA; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuệ